

Số: /QĐ-UBND

Hải Dương, ngày tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư thực hiện Dự án Cơ sở sơ chế, kinh doanh than và vật liệu xây dựng Tiến Hoàng (điều chỉnh lần thứ tư)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm định số 2262/BC-STC ngày 26 tháng 4 năm 2025 và Hồ sơ đề xuất điều chỉnh dự án của Công ty TNHH một thành viên Tiến Hoàng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư thực hiện Dự án Cơ sở sơ chế, kinh doanh than và vật liệu xây dựng Tiến Hoàng (điều chỉnh lần thứ tư) được UBND tỉnh chấp thuận tại Quyết định số 3001/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2024 như sau:

1. Nội dung: “4.1. Quy mô hoạt động:

a) Sơ chế và kinh doanh than: 200.000 tấn/năm.

b) Kinh doanh vật liệu xây dựng (cát, đá, sỏi): 200.000 tấn/năm.” quy định tại khoản 4 Điều 1 được điều chỉnh thành:

“4.1. Quy mô hoạt động:

a) Sơ chế, kinh doanh than: 120.000 tấn/năm.

b) Kinh doanh vật liệu xây dựng (cát, đá, sỏi): 20.000 tấn/năm.”.

2. Nội dung: “4.2. Diện tích đất sử dụng: 21.474 m², trong đó:

a) Diện tích đất ngoài đê: 8.384 m².

b) *Diện tích đất trong đê: 13.090 m².*” quy định tại khoản 4 Điều 1 được điều chỉnh thành:

“4.2. Diện tích đất sử dụng: 12.289 m², trong đó:

a) Diện tích đất ngoài đê: 8.384 m².

b) Diện tích đất trong đê: 3.905 m².”.

3. Nội dung: *“5. Tổng vốn đầu tư dự án: 46.400.000.000 VND (Bốn mươi sáu tỷ, bốn trăm triệu đồng), trong đó nhà đầu tư sử dụng 100% vốn tự có để thực hiện dự án.”* quy định tại Điều 1 được điều chỉnh thành:

“5. Tổng vốn đầu tư dự án: 40.238.000.000 VND (Bốn mươi tỷ, hai trăm ba mươi tám triệu đồng), trong đó nhà đầu tư sử dụng 100% vốn tự có để thực hiện dự án.”.

4. Nội dung: *“6. Thời hạn hoạt động của dự án: Đến ngày 26 tháng 9 năm 2043.”* quy định tại Điều 1 được điều chỉnh thành:

“6. Thời hạn hoạt động của dự án: Đến ngày 29 tháng 6 năm 2043.”.

Điều 2. Ngoài nội dung điều chỉnh tại Điều 1 Quyết định này, các nội dung khác của Dự án Cơ sở sơ chế, kinh doanh than và vật liệu xây dựng Tiến Hoàng được UBND tỉnh chấp thuận tại Quyết định số 3001/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2024 không thay đổi và giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và là bộ phận không tách rời của Quyết định số 3001/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2024 của UBND tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Chi cục Thuế khu vực V; Chủ tịch UBND thị xã Kinh Môn; Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH một thành viên Tiến Hoàng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh: Đ/c Long;
- UBND phường Minh Tân (thị xã Kinh Môn);
- CV VP UBND tỉnh: Đ/c Hoàn;
- Lưu: VT, TH, CV. Mạnh (12b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Quân